

TRUYỆN NGẮN THẠCH LAM TỪ MỘT GÓC NHÌN

NGUYỄN MINH NGỌC

Sự phát triển của văn học nghệ thuật cho thấy sự vận động tư duy nghệ thuật được thể hiện qua quan niệm của nhà văn về hiện thực và phương thức phản ánh hiện thực. Sự lựa chọn đối tượng và thủ pháp phản ánh thể hiện tư duy nghệ thuật của nhà văn, tạo nên cái riêng không lẫn với người khác. Trong dòng chảy chung của truyện ngắn 1930-1945, Thạch Lam đã có được vị trí riêng bởi có được *bản sắc riêng trong phản ánh nghệ thuật*.

Truyện ngắn của Thạch Lam xuất hiện khi Tự lực văn đoàn đã gặt hái được nhiều thành tựu trên địa hạt văn xuôi tâm lý. Nhiều trang viết về những cung bậc cảm xúc phong phú, đa dạng của tình yêu, tình người của Nhất

Linh, Khái Hưng từng đem đến sự cảm động cho người đọc. Xét trong tương quan đó, Thạch Lam không phải là người mở đầu, mà là người tiếp nối và phát triển. Thạch Lam đã kế thừa và phát huy một cách xuất sắc những thành tựu của văn chương Tự Lực văn đoàn nhưng bằng những tìm tòi sáng tạo để tạo nên một thế giới nghệ thuật độc đáo của riêng mình.

Với ba tập truyện ngắn *Gió đầu mùa* (1937), *Nắng trong vườn* (1938), *Sợi tóc* (1942) và một số truyện khác in từ 1934 đến 1945, Thạch Lam đã cho thấy đối

tượng phản ánh nghệ thuật của ông là *thế giới bên trong với những cảm xúc, cảm giác*(1), một đặc trưng làm nên nghệ thuật truyện ngắn Thạch Lam. Nhờ đó mà các nhân vật trong truyện ngắn của ông luôn được nhìn trong mối quan hệ giữa con người với chính nó, với những suy nghĩ, cảm xúc, những trạng thái tâm lý phức tạp. Đây cũng là một cách chiếm lĩnh và phản ánh hiện thực tốt nhất, tạo chiều sâu và sự độc đáo.

Ngay từ những truyện ngắn đầu tay, Thạch Lam đã mang vào những trang văn của mình, không như sự thể hiện trực diện tình trạng xã hội của con người như các nhà văn hiện thực, thiên hướng là *tìm vào nội tâm tìm vào cảm giác* (Vương Trí Nhàn).

Nhà văn đã đắm mình

vào đời sống tinh thần phong phú của con người để khám phá và miêu tả những phần tinh tế nhất trong tâm hồn, và tạo được một thế giới nhân vật riêng. Đó là những con người nội tâm chứ không ngoại hiện như các nhân vật trong truyện ngắn của Nguyễn Công Hoan. Có thể nói, Thạch Lam đã cảm nhận và diễn tả một cách sâu sắc nhất thế giới nội tâm đầy bí ẩn của con người trong văn học đương thời. Đó là cảm giác băng khuâng trước cảnh “trời bỗng đổi gió bắc” của Sơn (*Gió lạnh đầu mùa*), là những cảm xúc dịu dàng, êm ả, buồn xa

Cùng với các nhà văn đầu thế kỷ XX, Thạch Lam đã nhanh chóng đánh dấu tên tuổi của mình trên văn đàn và đời sống văn hóa xã hội bằng *Gió đầu mùa* (1937). Với quan niệm nghệ thuật riêng biệt, Thạch Lam đã dùng ngòi bút tấn công vào cái giả dối và tàn ác, xây dựng nên một xã hội tốt đẹp hơn. Những trang văn ấy đã phần nào góp phần tạo dựng một quan niệm nhân văn trong văn hóa Việt Nam.

vắng của Liên khi ngắm cảnh chiều buông trên phố huyện (*Hai đứa trẻ*), là cái khoan khoái, êm ấm và cả nỗi xót thương những kiếp sống bất hạnh của hai anh em (*Tiếng chim kêu*)... Thế giới bên trong của trẻ thơ bao giờ cũng hiện lên với những cảm xúc thuần khiết, trong lành. Phải là một nhà văn có *tâm hồn đa cảm và tinh tế đến độ có thể thấu nhận được sự thay đổi về độ ánh trăng hay âm sắc các loại lá khô rụng va vào đất*... (2) mới có thể cảm nhận được những cảm xúc hồn nhiên, thanh sạch của lòng người như thế. Chính những cảm giác rất gần với rung động thơ ấy đã tạo ra chiều sâu và sức ngân vang cho truyện ngắn Thạch Lam.

Với tâm niệm nhà văn sáng tác về người dân quê thì phải biết “tự cây bừa lấy trang sách nói về người nhà quê, vạch một luống thẳng thắn và mạnh bạo trên đất màu và không chịu để cho những ý tưởng bên ngoài ảnh hưởng... Phải biết quan sát bề trong và đi sâu vào cái bí mật của những tâm hồn ấy” (3), Thạch Lam đã hướng ngòi bút vào việc khám phá những trạng thái tâm lý của người bình dân.

Bên cạnh việc khắc họa nét tâm lý vui vẻ, tươi tắn, Thạch Lam cũng thường để cho nhân vật của mình trực tiếp bộc lộ những cảm xúc, suy ngẫm về cuộc đời, về con người, về đời tư và số phận cụ thể. Nhà văn nghiêng nhiều về việc tái hiện cảm xúc buồn, tâm trạng trĩu nặng của nhân vật. Có thể nói “nỗi buồn in đậm trên trang văn Thạch Lam, khắc khoải ở chỗ này, bàng bạc ở chỗ khác, trở thành một khí quyển tâm trạng bao phủ những cảnh đời mà nhà văn dẫn ta vào” (4). Điều đó một lần nữa cho thấy cái đẹp mà Thạch Lam chú tâm khám phá nhất là cái đẹp trong tâm hồn con người bình dân với những trạng thái tâm lý phong phú, phức tạp. Đó là vẻ đẹp thế giới bên trong của những con người nhỏ bé, nghèo khổ như người phu xe, anh học trò, những trí thức... Mỗi người một hoàn cảnh, một số phận khác nhau nhưng lại giống nhau ở tâm hồn đôn hậu, trong sáng, khát khao yêu thương, hạnh phúc. nỗ lực

khám phá vẻ đẹp và diễn tả các dạng tiềm tàng ẩn giấu của tâm hồn con người thể hiện đặc trưng phản ánh nghệ thuật của Thạch Lam. Bằng cách đó, ông đã khẳng định một hướng đi riêng, một bản lĩnh nghệ thuật vững vàng, tạo một vị trí riêng không dễ lẫn trong văn xuôi Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX.

Đi sâu miêu tả thế giới bên trong của người bình dân, Thạch Lam đã tự mình xác định một khuynh hướng truyện ngắn trữ tình giàu tính nhân bản. Nhà văn đã miêu tả đời sống qua cái tôi, xem cái tôi chính là đối tượng của phản ánh nghệ thuật. Trên hành trình khám phá đời sống tinh thần của con người, Thạch Lam thường miêu tả rất tinh tế những cảm giác, những trạng thái tình cảm mong manh rất khó nắm bắt. Cảm quan hiện thực tâm lý vừa chi phối ngòi bút Thạch Lam khi ông hướng vào những trạng thái sống mơ hồ của con người vừa tham gia vào việc xử lý chất liệu nghệ thuật đặc biệt này. Thạch Lam luôn quan niệm “tâm hồn con người ta không giản dị như một biểu hiện và bao giờ cũng có một phần bí mật”. Do đó, nhân vật của ông luôn có những điều không thể hiểu hết, có những bí mật mà ngay chính họ cũng không hiểu nổi. Khi nhận ra cái áo mình đang cầm có ví tiền, Thành (*Sợi tóc*) như sống trong mơ hồ: “Tôi chỉ thoáng nghe thấy, trong tâm trí như còn bận sự gì”. Trạng thái mơ hồ được phát triển dần dần trong những bản khoản lưỡng lự giữa việc có hay không lấy tiền, theo đó những ý nghĩ mơ hồ được lộ diện: “Lấy mấy tờ, độ hai tờ - tại sao lại hai? Tôi không biết”; “Tâm hồn tôi lúc bấy giờ thế nào, tôi không biết rõ”; “Cái gì đã giữ tôi lại? Tôi không biết.”; “Hình như ý nghĩ ham muốn hay trừ trừ tối ấy không phải là của tôi, hình như của ai ấy...”. Đúng là Thạch Lam đã miêu tả tinh tế, sâu sắc những cảm giác thoáng qua, khó lý giải của nhân vật một cách tài tình. Nhờ thành thực với “*bản ngã*” và có tâm hồn biết “sống toàn tâm toàn trí toàn hồn / sống toàn thân và thức nhọn giác quan” (Xuân Diệu), Thạch Lam đã phát

hiện và nắm bắt những bí mật khó nhận biết trong thế giới nội tâm của con người. Vì vậy, đến với đời sống nhân vật trong thế giới nghệ thuật của Thạch Lam, chúng ta sẽ bắt gặp chính mình ở đó. Sự thực của đời sống tâm hồn con người luôn được Thạch Lam soi chiếu qua nhiều góc độ, có những tốt đẹp, có cả những yếu hèn bần khổ, những màu sắc mong manh của tâm lý. Cái vô thường, bất ổn của cuộc sống cùng vị trí của nhân vật trong xã hội và việc luôn “phải lụy những sức mạnh đâu đâu, những sức mạnh mà họ biết khó có cách gì thay đổi được” (5) đã qui định những trạng thái sống của các nhân vật, khiến họ không thể làm chủ được cuộc đời và những gì diễn ra trong tâm hồn mình. Những yếu tố này làm nên một trạng thái sống mơ hồ, thất thường, khó nắm bắt trong thế giới nghệ thuật của Thạch Lam.

Bút pháp hướng nội và cái nhìn không đơn giản về con người đã giúp nhà văn tìm đến miền sâu khuất của tâm hồn để trân trọng, nâng niu những gì thuộc về tính thiện. Điều đáng nói là, Thạch Lam đã qua mơ hồ mà làm sáng tỏ những gì rất lớn lao của hiện thực. Nhà văn đã khai thác được những trạng thái sống mơ hồ mong manh của con người, đem lại sự phong phú trong cấu trúc nhân cách và góp phần xây dựng một quan niệm toàn diện về con người. Sức mạnh tâm linh bao giờ cũng có khả năng thanh lọc tâm hồn con người, làm nó trở nên đẹp đẽ, cao thượng hơn.

Là nhà văn của nội tâm, của cảm giác, lẽ dĩ nhiên Thạch Lam dành tình yêu say đắm cho những ký ức tuổi thơ. Các nhân vật của Thạch Lam đều có ký ức về tuổi thơ, về quá khứ, về một cõi xa xưa nào đó. Ký ức tuổi thơ là một đối tượng của phản ánh nghệ thuật trong truyện ngắn Thạch Lam. Vì sao ký ức tuổi thơ lại trở thành tín hiệu nghệ thuật đặc biệt dưới ngòi bút Thạch Lam? Có phải vì khi con người trưởng thành, trên hành trình rong ruổi theo số phận, họ gặp quá nhiều thất vọng nên muốn quay về miền yên ả để tìm đến một niềm an ủi? Trong ý nghĩa đó, trở về với dĩ vãng chính là một cách thoát ly thực tại,

quay lưng, bất mãn với thực tại. Đây là một đặc điểm nổi bật của văn học lãng mạn nửa đầu thế kỷ XX. Thạch Lam cũng không là trường hợp ngoại lệ. Không giống như Hồ Dzếnh hay Thanh Tịnh tìm về ký ức tuổi thơ của *Quê mẹ* hay một *Chân trời cũ* trong cái nhìn trẻ dại, Thạch Lam quay về dĩ vãng trong tâm thế một con người đang bước vào ngưỡng cửa mùa thu của cuộc đời. Trong cái nhìn thâm trầm, điềm tĩnh ấy, Thạch Lam thấy hiện về cả một chân trời ký ức bình dị, gần gũi, thân thương. Thế giới tuổi thơ ấy luôn sinh động và hiện hữu như một ám ảnh trong đời sống hiện tại của nhân vật. Những kỷ niệm êm đềm thời thơ ấu không chỉ là dưỡng chất nuôi dưỡng tâm hồn con người bay cao bay xa mà còn giúp thanh lọc tâm hồn. Trong ý nghĩa ấy, truyện ngắn *Trở về* khơi lên những gì tốt đẹp còn sót lại trong lớp tro tàn ở những kẻ bạc bẽo. Ngay cả người không còn gì ràng buộc với thôn quê như Tâm khi bước chân trên con đường thời thơ ấu cũng thấy lòng rưng rưng cảm động.

Lẽ thường trong cô đơn đau khổ hiện tại, bao giờ con người cũng hướng về những gì tốt đẹp của cõi xưa. Từ hiện tại của cuộc sống tẻ nhạt giữa chốn Hà Nội băm sáu phố phường, Liên và Huệ (*Tối ba mươi*) nhớ về ký ức ngọt lành của thời thơ trẻ. Những hình ảnh thuộc về một thời xa vắng trải rộng thêm và khơi gợi vào chiều sâu thẳm trong tâm hồn để nhân vật nhận ra một điều gì đó lặng lẽ mà bất ngờ. *Trong bóng tối buổi chiều*, Diên nhớ lại những tình cảm trong sáng, chân thật của Mai và mong ước được trở về với một thời khờ dại. Những hình ảnh lung linh thoáng hoa cứ đi về hư thực qua hồi ức và tưởng tượng. Có thể nói, ký ức quá khứ là nơi an toàn nhất cho con người ẩn náu, là điểm tựa nâng đỡ, an ủi con người trong cô đơn và đau khổ.

Khi trở về với những giá trị của quá khứ, Thạch Lam còn tìm thấy chỗ nương tựa ẩn náu trong những giá trị văn hóa truyền thống đã được gạn lọc và phát triển qua nhiều nghìn năm. Và Thạch Lam đã tìm thấy ở đó câu trả lời, giải pháp cho những bức xúc trong hiện tại.

Phảng phất trong truyện ngắn Thạch Lam là những vẻ đẹp văn hóa Việt. Cảnh sinh hoạt gia đình Việt Nam gần gũi, thân quen, ấm áp và thi vị (*Gió lạnh đầu mùa*); con người Việt Nam giản dị, đôn hậu, sáng trong (Tâm - *Cố hàng xén*, Trinh - *Trở về*, Nga - *Dưới bóng hoàng lan*, mẹ Lê - *Nhà mẹ Lê*)...; rồi thế giới tâm linh qua tín ngưỡng tôn giáo, tình yêu lứa đôi, những ngày giỗ Tết, cảnh đầm ấm sum vầy đoàn tụ của bữa cơm tất niên, những lời chúc Tết tốt đẹp... tất cả đều đi vào trang văn Thạch Lam đầy ám ảnh. Chính tầng sâu văn hóa này thấm giữ sâu kín hồn quê, làm nên vẻ đẹp truyền thống của dân tộc. Quá khứ đầy màu sắc văn hóa của cha ông xưa không chỉ gợi nhắc về cội nguồn mà còn là điểm tựa nâng đỡ mỗi con người. Thì ra, con người dù sống ở đâu, trong bất cứ cảnh ngộ nào, dù có lên đến những bến bờ xa lạ, hiểm nguy cũng luôn hướng về cuộc sống tinh thần tốt đẹp, về phong tục tập quán lâu đời sau lũy tre xanh. Văn hóa làng quê như có phép nhiệm màu làm hồi sinh lại những tâm hồn khô héo. Điều đó lý giải vì sao Thạch Lam luôn có ý thức lưu giữ những vẻ đẹp cổ hữu không biết của thời nào, nhưng rất Việt Nam. Với Thạch Lam, nền tảng văn hóa truyền thống dân tộc luôn có sức nâng đỡ cho con người, cho sự sáng tạo của nghệ thuật.

Lấy chính thế giới cái tôi để làm đối tượng phản ánh nghệ thuật, Thạch Lam không trực tiếp phản ánh hiện thực bên ngoài mà là hiện thực bên trong, là ảo ảnh của hiện thực. Đó là thế giới cái đẹp được toát lên từ tâm hồn sâu kín và phong phú của người bình dân, những khoảnh khắc sống mơ hồ chứa đầy những cảm xúc riêng tư. Đó là ký ức về thời thơ ấu với không gian, thời gian văn hóa đặc trưng, ngỡ như đã xa mà lại hiện hữu, chi phối những nét đẹp bên trong tâm hồn mỗi con người. Chính việc lựa chọn đối tượng phản ánh ấy đã làm nên một Thạch Lam có cốt cách trí thức, lịch lãm và sâu sắc trong những cảm nhận về thế giới nội tâm đầy bí ẩn của con người ■

N.M.N

1. Nguyễn Hoàng Khung, *Thạch Lam, một khuynh hướng truyện ngắn*. In lại trong *Truyện ngắn Thạch Lam tác phẩm và dư luận*, Nxb Văn học, Hà Nội, tr.298.

2. Lê Đức Tú, *Thạch Lam - người đi tìm cái đẹp trong cuộc đời và trong văn chương*. In trong *Thạch Lam về tác gia và tác phẩm*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2001, tr.25.

3, 5. Thạch Lam, *Theo dòng*. In trong *Tuyển tập Thạch Lam*, Nxb Lao Động, Hà Nội, 2007.

4. Vũ Tuấn Anh, *Nỗi buồn Thạch Lam - một tâm thế xã hội và nhân văn*. In trong *Thạch Lam về tác gia và tác phẩm*, Nxb Giáo dục, Hà Nội, 2001, tr.96.

BIỂU DIỄN DU HỒ...

(Tiếp theo trang 94)

Đôi khi đoàn du hồ không biểu diễn ngoài đường phố mà biểu diễn tại chỗ, tại các di tích tín ngưỡng để phục vụ lễ cúng hay hòa âm chúc mừng các nhân vật quan trọng đến thăm. Trong trường hợp này, các thành viên của đoàn chủ yếu hòa âm tại chỗ, không biểu diễn tung hứng phèng la, trống vẫn giữ vai trò chủ đạo.

Hiện nay, tại Chợ Lớn - TP.HCM, người Hoa vẫn còn duy trì hoạt động này. Biểu diễn du hồ của họ không chỉ phục vụ cho các đám rước tế lễ hay chúc mừng mà còn cho cả tang lễ. Nếu tang chủ có nhu cầu thì

có thể thuê đội du hồ cũng như độ cổ nhạc, đội kèn Tây di hòa âm theo suốt chặng đường để đám tang thêm phần "sôi động".

Du hồ là một hoạt động văn hóa khá quan trọng không những đối với cộng đồng người Hoa, Minh Hương mà là một bộ phận của văn hóa Hội An. Trước đây, hoạt động này đã góp phần tích cực trong các dịp lễ hội lớn như tết Nguyên đán, Nguyên tiêu, khánh chúc... vì vậy, hiện nay cần thiết phải khôi phục lại hoạt động vốn có này của địa phương. Cách thức khôi phục tốt nhất là có thể mời một trong các đội du hồ ở TP.HCM truyền dạy lại cho lực lượng trẻ trong ngành văn hóa ở Hội An ■

T.Q.H